TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/HS – ST
Ngày 13 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Hoàng Vân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thắng.
Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2023/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST – HS, ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Y, sinh ngày 01/01/1982.
Nơi cư trú: Ấp D, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1943; Anh chị em ruột: Có 07 người, lớn sinh năm 1962, nhỏ sinh năm 1985; Vợ: Nguyễn Thị Mộng D, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi Đánh bạc. Bị bắt tạm giam ngày 31/7/2023 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1992. (xin xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
2. Ông Nguyễn Văn Bé H, sinh năm 1985. (xin xét xử vắng mặt)
3. Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1991. (xin xét xử vắng mặt)
Cùng nơi cư trú: Ấp D, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
4. Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1982. (xin xét xử vắng mặt)
5. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1990. (xin xét xử vắng mặt)
6. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1984. (xin xét xử vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
7. Ông Đái Văn N1, sinh năm 1993. (xin xét xử vắng mặt)
8. Ông Lê Văn N2, sinh năm 1992. (xin xét xử vắng mặt)
Cùng nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
9. Ông Nguyễn Đang T2, sinh năm 2001. (xin xét xử vắng mặt)
10. Ông Nguyễn Văn N3, sinh năm 1977. (xin xét xử vắng mặt)
Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
11. Bà Phan Thị L, sinh năm 1970. (xin xét xử vắng mặt)
12. Ông Lê Sở N4, sinh năm 2001. (xin xét xử vắng mặt)
Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 06/5/2023, Nguyễn Tấn Đ, đến quán cà phê C tọa lạc tại ấp D, xã N để uống nước. Tại đây, Nguyễn Tấn Đ gặp bị cáo Nguyễn Văn Y nên nhờ bị cáo Y tìm gà chạn 1,2kg để Đ đá thắng thua bằng tiền thì bị cáo Y đồng ý, sau đó tất cả ra về. Khi về đến nhà, bị cáo Y sử dụng số thuê bao 0971836353 gọi vào số thuê bao 0973255448 của ông Nguyễn Thanh P, với nội dung tìm gà chạn 1,2kg đá thắng thu bằng tiền thì P đồng ý. Nguyễn Thanh P gọi vào số thuê bao 0354296403 của ông Lê Sở N4, để hỏi tìm chạn gà, sau đó Lê Sở N4 gọi đến số thuê bao 0906756404 của Nguyễn Đang T2, để tìm chạn gà thì T2 đồng ý. Nguyễn Đang T2 gọi cho ông Nguyễn Ngọc M, với nội dung tìm chạn gà 1,2kg đá thắng thua bằng tiền thì M trả lời là có chạn gà vì vào buổi sáng cùng ngày, Đái Văn N1, có nhờ M tìm gà chạn 1,2kg để đá thắng thua bằng tiền. Sau khi tìm được chạn gà, Nguyễn Đang T2 hẹn Nguyễn Ngọc M mang gà đến sân vườn tại nhà của T2 để tiến hành đá thắng thua bằng tiền. Sau khi tìm được chạn gà, bị cáo Y gọi thông báo cho Nguyễn Tấn Đ biết và hẹn gặp nhau lúc 11 giờ cùng ngày tại gần cây xăng P - L – T3 để bị cáo Y dẫn vào sân gà. Khi bị cáo Y và Nguyễn Tấn Đ đến điểm hẹn thì gặp Nguyễn Thanh P dẫn cả hai vào sân gà, đồng thời ông Nguyễn Ngọc M cũng dẫn Đái Văn N1 vào sân gà của Nguyễn Đang T2 tọa lạc tại ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tại đây, Nguyễn Đang T2 đứng ra cung cấp cân, băng keo, làm trọng tài tổ chức cho gà của Nguyễn Tấn Đ là gà trống tre lông màu đỏ - đen, trọng lượng 1,180kg do Nguyễn Thanh P cân gà, ôm gà cho Đ trồng cựa và P thả gà. Đá với gà của Đái Văn N1 là gà trống tre lông màu đỏ - đen, trọng lượng 1,220kg do N1 cân gà, ôm gà cho Nguyễn Ngọc M trồng cựa và thả gà. Cáp đá 04 cựa sắt, tỷ lệ thắng thua 10:6, gà của Đái Văn N1 kèo trên, đá xổ 600.000 đồng bao gồm cả xác gà, nếu bên thua muốn chuộc lại xác gà thì đưa thêm 100.000 đồng. Sau khi thống nhất số tiền cá cược, Nguyễn Đang T2 đứng ra làm trọng tài, đếm 1 2 3 để hai bên tiến hành thả gà. Khi hai con gà đang đá với nhau, chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an xã B phát hiện, lập biên bản sự việc. Tổng số tiền dùng để đánh bạc trong trận gà này là 960.000 đồng, bao gồm cả xác gà.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT–VKS–HS, ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Y, về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Y, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào ngày 06/5/2023, bị cáo Nguyễn Văn Y đã có hành vi điện thoại tìm chạn gà, chỉ đường cho các đối tượng vào sân gà tại ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh để giúp sức cho các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Tấn Đ, Đái Văn N1, Nguyễn Thanh P, Lê Văn N2. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 960.000 đồng bao gồm cả xác gà. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng qua điều tra xác định bị cáo Nguyễn Văn Y có một tiền sự về hành vi Đánh bạc, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Căn cứ khoản 3 Điều 321 xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Y từ 10. 000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: 04 cuộn băng keo vải màu trắng đã qua sử dụng; 04 cựa bằng kim loại; 03 sim điện thoại số thuê bao: 0973255448; 0354296403; 0906756404 là tài sản, công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân đồng hồ hiệu SAIGON loại 05kg; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, đã qua sử dụng của bị cáo Y; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Lê Sở N4; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Nguyễn Đang T2; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Nguyễn Thanh P và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng, đã qua sử dụng của ông Đái Văn N1, là tài sản, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 diện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của ông Lê Văn N2 không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho ông N2.

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1 – 107.43, là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Bé H, ông H cho bị cáo Y mượn xe làm phương tiện đi lại, việc bị cáo Y sử dụng xe mô tô nói trên đi đầu, làm gì ông hoàn toàn không hay biết, đề nghị trả lại xe này cho ông H.

- Tiền Việt Nam 18.800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn Y không liên

quan đến hành vi phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo Ý. Nhưng để đảm bảo cho việc thi hành án nên tiếp tục giao cho Chị cục thi hành dân sự huyện C quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, vị còn đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Văn Y nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên Tòa vị đại diện viện kiểm sát và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vì việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do đã có lời khai trình bày rõ sự việc tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, việc đánh bạc được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc trái pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, được quy định trong Bộ luật hình sự. Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ nhận thức những quy định của pháp luật, bị cáo có sức khỏe để lao động tạo ra nguồn thu nhập phục vụ cho bản thân và gia đình, nhưng không lo chí thú làm ăn, chỉ vì muốn thu lợi bất chính, không cần bỏ ra công sức lao động đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền. Trong khi đó bị cáo có 01 tiền sự, về hành vi Tổ chức hoạt động các cược ăn tiền trái phép theo Quyết định số 1017/QĐ XPVPHC ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện C, chấp hành quyết định xử phạt ngày 17 tháng 6 năm 2022, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Đáng lẻ ra bị cáo phải biết ăn năng hối cải để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại tiếp tục vi phạm. Cụ thể, vào ngày 06/5/2023, bị cáo Nguyễn Văn Y đã có hành vi điện thoại tìm chạn gà, chỉ đường cho các đối tượng vào sân gà tại ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh để giúp sức cho các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Tấn Đ, Đái Văn N1, Nguyễn Thanh P, Lê Văn N2. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 960.000 đồng. Vì vậy, lần vi phạm này của bị cáo Nguyễn Văn Y đã cấu thành tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, bị cáo là người trực tiếp cùng các đối tượng thực hiện việc đánh bạc trong khi bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương làm ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sinh sống của nhân dân; thực tế, đánh bạc được thua bằng tiền là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân của sự đói nghèo, dẫn đến nhiều loại tội phạm khác bị pháp luật nghiêm cấm. Từ việc tham gia đánh bạc mà nhiều con bạc đã lâm vào cảnh kinh tế khó khăn, nợ nần làm cho gia đình phát sinh mâu thuẫn dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gây ra sự đói nghèo, làm hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Nhằm làm giảm bớt những tệ nạn xã hội, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Y, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thân nhân có công với cách mạng. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5]. Do đó ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đối với Nguyễn Tấn Đ: Ngày 06/5/2023 có tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền với gà của Đái Văn N1, số tiền dùng để đánh bạc là 960.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tấn Đ không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tấn Đ về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng

- Đối với Nguyễn Thanh P: Ngày 06/5/2023 có tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền, theo gà của Nguyễn Tấn Đ tham gia với số tiền 100.000 đồng (xác gà), số tiền dùng để đánh bạc là 960.000 đồng, có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép nhưng đã hết thời hạn được xem là đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thanh P không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh P về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng

- Đối với Lê Sở N4: Trong ngày 06/5/2023, Lê Sở N4 có nhận được cuộc gọi từ Nguyễn Thanh P với nội dung tìm chạn gà để đá thắng thua bằng tiền thì Lê Sở N4 có hành vi giúp sức trong việc đánh bạc trái phép, cụ thể là gọi cho Nguyễn Đang T2 để tìm chạn gà, khi tìm được chạn gà đã thông báo lại cho Nguyễn Thanh P biết và chỉ địa điểm để đi đến sân gà. Do Lê Sở N4 chưa có tiền án, tiền sự nên

hành vi nêu trên của Lê Sở N4 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự xử phạt vi phạm hành chính ông Lê Sở N4 về hành vi Giúp sức việc đánh bạc trái phép với số tiền 3.500.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Đang T2: Trong ngày 06/5/2023, Nguyễn Đang T2 có nhận được cuộc gọi từ Lê Sở N4 với nội dung tìm chạn gà để đá thắng thua bằng tiền thì Nguyễn Đang T2 có hành vi giúp sức trong việc đánh bạc trái phép, cụ thể là gọi cho Nguyễn Ngọc M để tìm chạn gà, khi tìm được chạn gà đã thông báo lại cho Lê Sở N4 biết và cung cấp địa điểm cho các đối tượng tham gia đánh bạc. Tại sân gà, Nguyễn Đang T2 có hành vi cung cấp cân, băng keo, đứng ra làm trọng tài để hai bên tiến hành thả gà. Do Nguyễn Đang T2 chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi nêu trên của Nguyễn Đ1 Trường không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính ông Nguyễn Đang T2 về hành vi Giúp sức việc đánh bạc trái phép với số tiền 3.500.000 đồng.

- Đối với Nguyễn Ngọc M: Trong ngày 06/5/2023, Nguyễn Ngọc M có nhận được cuộc gọi từ Nguyễn Đang T với nội dung tìm chạn gà để đá thắng thua bằng tiền thì Nguyễn Đang T2 có hành vi giúp sức trong việc đánh bạc trái phép, cụ thể là nhận chạn gà do sáng cùng ngày Đái Văn N1 đã nhờ M tìm chạn gà để đá thắng thua bằng tiền. Sau khi tìm được chạn gà đã thông báo lại cho Đái Văn N1 biết và dẫn N1 đến sân gà. Do Nguyễn Ngọc M chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc M không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính ông Nguyễn Ngọc M về hành vi Giúp sức việc đánh bạc trái phép với số tiền 3.500.000 đồng.

- Đối với Đái Văn N1: Ngày 06/5/2023 có tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền với gà của Nguyễn Tấn Đ, số tiền dùng để đánh bạc là 960.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi nêu trên của Đái Văn N1 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính đối với Đái Văn N1 về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng.

- Đối với Lê Văn N2: Ngày 06/5/2023 có tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền, theo gà của Đái Văn N1 tham gia với số tiền 100.000 đồng (xác gà), số tiền dùng để đánh bạc là 960.000 đồng, có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép nhưng đã hết thời hạn được xem là đã bị xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi nêu trên của Lê Văn N2 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn N2 về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng.

- Đối với ông Nguyễn Văn N3: Ngày 06/5/2023 đi công việc, không có ở nhà, việc các đối tượng tổ chức và tham gia đánh bạc tại phần đất của mình thì ông hoàn toàn không biết, không thu lợi ích từ các đối tượng đánh bạc và tổ chức đánh

bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Y tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được. Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Y về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, đúng người, đúng tội.

[9]. Về vật chứng: 04 cuộn băng keo vải màu trắng đã qua sử dụng; 04 cựa bằng kim loại; 03 sim điện thoại số thuê bao: 0973255448; 0354296403; 0906756404 là tài sản, công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 cân đồng hồ hiệu SAIGON loại 05kg; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím, đã qua sử dụng của bị cáo Y; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Lê Sở N4; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Nguyễn Đang T2; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Nguyễn Thanh P và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng, đã qua sử dụng của ông Đái Văn N1, là tài sản, công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 diện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của ông Lê Văn N2 không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho ông N2.

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1 – 107.43, là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Bé H, ông H cho bị cáo Y mượn xe làm phương tiện đi lại, việc bị cáo Y sử dụng xe mô tô nói trên đi đầu, làm gì ông hoàn toàn không hay biết, tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và trong đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông H có yêu cầu được nhận lại xe, nên trả lại xe này cho ông H.

- Tiền Việt Nam 18.800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn Y không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo Y. Nhưng để đảm bảo cho việc thi hành án nên tiếp tục giao cho Chị cục thi hành dân sự huyện C quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội "*Đánh bạc*".

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31/7/2023. Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Y 10.000.00 đồng *(Mười triệu đồng)* nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 04 cuộn băng keo vải màu trắng đã qua sử dụng; 04 cựa bằng kim loại; 03 sim điện thoại số thuê bao: 0973255448; 0354296403; 0906756404.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 cân đồng hồ hiệu SAIGON loại 05kg; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, màn hình cảm ứng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng.

- Tuyên giao trả: 01 diện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng cho ông Lê Văn N2; 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 84L1 – 107.43 cho ông Nguyễn Văn Bé H.

- Tiền Việt Nam 18.800.000 đồng (*mười tám triệu tám trăm nghìn đồng)* của bị cáo Nguyễn Văn Y trả lại cho bị cáo Y. Nhưng để đảm bảo cho việc thi hành án nên tiếp tục giao cho Chị cục thi hành dân sự huyện C quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Y nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Hoàng Vân